

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**  
**VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2017**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:**  
**1. Đặc điểm tình hình:**

Năm 2016, kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi nhưng chậm và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Tình hình kinh tế nước ta diễn biến tích cực, lạm phát được kiểm soát, GDP tăng trưởng khá, các ngành sản xuất đều ổn định. Tình hình thị trường than diễn biến rất phức tạp, giá bán than thế giới ở mức thấp nguồn cung nhiều; nhiều đơn vị sử dụng than lớn chuyển sang sử dụng than nhập khẩu ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản lượng của Tập đoàn và Công ty. TKV và Công ty đã phải điều chỉnh kế hoạch năm, nhất là TKV phải điều chỉnh giảm hơn 3 triệu tấn so với năm trước. Khối lượng than ký kết và nhập mua của khách hàng thấp so với nhu cầu do khách hàng mua than từ các nhà cung cấp than khác, nhất là các hộ sử dụng than lớn mua rất nhiều than từ nguồn than nhập khẩu. Than bán cho các hộ điện, đạm, xi măng của TKV đều giảm do nhiều nguyên nhân như: Một số nhà máy nhiệt điện dừng hoạt động; các hộ phân bón giảm sản lượng do sản xuất nông nghiệp suy giảm; nhiều hộ xi măng dừng lò lâu hơn dự kiến và chuyển sang sử dụng các nguồn than khác như than của các đơn vị thương mại, than nhập khẩu ..... Vì vậy đã làm tăng khối lượng than tồn kho của TKV, xáo trộn cơ cấu sản phẩm và ảnh hưởng lớn đến công tác tổ chức sản xuất tại các đơn vị trong TKV, trong đó có Công ty CPKD than Miền Bắc.

Nhiều khách hàng của Công ty đã chuyển sang mua than từ các nhà cung cấp ngoài TKV với giá rẻ hơn, nhất là nguồn than nhập khẩu, nên sản lượng than tiêu thụ trực tiếp của các đơn vị trực thuộc suy giảm trong khi những hộ sử dụng than cục (nhất là cục xô, cục 4,5 khu vực Cẩm Phả) lại thiếu sản lượng do nguồn cung ít. TKV đã điều hành tiêu thụ để giảm than tồn kho đầu nguồn nên ảnh hưởng đến kế hoạch nhập than về chế biến, pha trộn để bán cho các hộ lớn của các đơn vị trực thuộc (Công ty KD than Bắc Lạng, Thanh Hóa), do đó làm tăng lượng than tồn kho, ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tài chính của đơn vị.

Trước những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty và các đơn vị trực thuộc đã tập trung triển khai kịp thời các chỉ đạo của TKV nên việc cung cấp than cho khách hàng vẫn được đảm bảo, các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2016 như đạt kế hoạch.



## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ % TH/KH
1	Sản lượng than mua	1.000 tấn	3.520,00	3.635,13	103
2	Sản lượng than bán	1.000 tấn	3.520,00	3.853,02	109
2.1	- Bán trực tiếp	1.000 tấn	1.800,00	1.918,02	107
2.2	- Bán hộ lớn và TKV	1.000 tấn	1.720,00	1.935,00	113
3	Dịch vụ hộ lớn	1.000 tấn	9.850.000	6.102.000	62
4	Doanh thu	Tỷ đồng	4.933,15	6.459,73	131
5	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	186,68	205,12	110
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	7,50	7,54	101
7	Cổ tức	%	5,00	5,00	100
8	Thu nhập bình quân	đ/ng/tháng	6.971.000	6.161.000	88

## 3. Các giải pháp thực hiện:

### 3.1. Điều hành tiêu thụ, chế biến than và thực hiện dịch vụ hộ lớn:

#### \* Điều hành tiêu thụ than:

- Công ty và các đơn vị trực thuộc đã tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Quyết định của TKV bao gồm: Quy định tiêu thụ than trong nước; Quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện hợp đồng mua bán than do TKV ký với khách hàng trong nước sử dụng than khối lượng lớn của Tập đoàn; Quy định về ký hợp đồng, viết hoá đơn, thu tiền bán than, thanh toán tiền bán than, thanh toán chi phí dịch vụ tiêu thụ, thanh toán bù trừ công nợ trong nội bộ Tập đoàn năm 2016.

- Công ty và các đơn vị trực thuộc luôn bám sát kế hoạch điều hành của TKV, tăng cường nhập than để chế biến, đẩy mạnh tiêu thụ than trực tiếp cho khách hàng sử dụng, do vậy đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch TKV giao. Đặc biệt là việc triển khai nhập chế biến, tiêu thụ nguồn than nhập khẩu ở một số đơn vị trực thuộc vừa đảm bảo cung cấp đủ than theo nhu cầu của khách hàng, giảm giá thành sản phẩm để có thể cạnh tranh với các nguồn than khác, ổn định việc làm và giữ vững thị trường.

- Kịp thời quán triệt tới CBCNV-LĐ trong toàn Công ty về tình hình thị trường, tình hình nguồn cung các loại than, các quy định và hướng dẫn mới của TKV.

- Công ty điều hành linh hoạt việc nhập than và tiêu thụ hàng tháng, cũng như khi có những thay đổi, bổ sung của TKV. Kiểm soát được hành trình vận



chuyển than về cuối nguồn và nguồn than bán cho khách hàng sử dụng. Thông tin kịp thời với Ban phụ trách tiêu thụ của TKV và phối hợp tốt với các công ty kho vận, nên việc nhận than tại đầu nguồn thuận lợi, mặc dù vậy do việc cân đối nguồn than ưu tiên cho các hộ lớn, các chủng loại than chất lượng cao nên nhiều lúc việc điều hành nhận than và bổ sung kế hoạch giao nhận than trong tháng còn gặp khó khăn.

- Các đơn vị trực thuộc đã tổ chức tốt công tác đánh giá, rà soát thị trường tiêu thụ than. Đa số các đơn vị đã theo sát thị trường, nắm được nhu cầu sử dụng, tình hình sử dụng nên việc nhập và cung cấp than được thực hiện phù hợp với nhu cầu của khách hàng sử dụng, đặc biệt là theo dõi sát sao tình hình sản xuất, khả năng tài chính của khách hàng để cung cấp than vừa đảm bảo đáp ứng yêu cầu của khách hàng vừa an toàn tài chính cho đơn vị.

- Để có nguồn than phù hợp về chất lượng và giá rẻ, nhằm phục vụ chế biến, pha trộn và cung cấp cho khách hàng sử dụng, theo chủ trương của TKV, một số đơn vị trực thuộc đã duy trì thực hiện nhập khẩu than, chủ yếu là nguồn than từ Nga. Năm 2016, toàn Công ty đã nhập khẩu 281.723 tấn than (Trong đó: Công ty KD than Thanh Hóa nhập 119.909 tấn, Công ty KD than Hải Phòng nhập 161.814 tấn) để đưa về chế biến, pha trộn theo đúng quy định của TKV. Sản phẩm sau chế biến đã đảm bảo đúng nhu cầu khách hàng và đạt hiệu quả.

- Các đơn vị thực hiện tốt công tác nhập than là Công ty KD than Thanh Hóa, Hải Phòng, Hà Nam. Tuy nhiên vẫn còn một số đơn vị công tác đánh giá, rà soát thị trường tiêu thụ than còn kém, dẫn đến không giữ được thị trường và khách hàng, để khối lượng than tồn kho lớn, không đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đời sống CBCNVC còn thấp.

### **\* Công tác chế biến**

Các đơn vị trực thuộc đã tập trung tổ chức nhập than để chế biến theo đúng phương án đã được TKV phê duyệt, nhìn chung đã thực hiện đúng chủ trương của TKV nhất là triển khai phương án pha trộn than với than sản xuất tại vùng Miền Tây để giảm tồn kho, tăng hiệu quả.

- + Công ty KD than Hải Phòng đã thực hiện tốt nhiệm vụ nhập và chế biến ra các chủng loại than phù hợp để giao lại TKV bán cho các hộ lớn do TKV ký hợp đồng. Đồng thời Công ty cũng đã tích cực, chủ động đàm phán để bán than cho Công ty CP Cicem Vật tư Vận tải Xi măng, năm 2016 đã bán được 123.600 tấn với tiêu chuẩn chất lượng theo đúng yêu cầu của khách hàng.

- + Công ty KD than Thanh Hóa và Công ty KD than Bắc Lạng đã duy trì triển khai việc chế biến than, nhanh chóng ký hợp đồng bán trực tiếp cho các hộ lớn của TKV như Điện Nghi Sơn 1, Điện Phả Lại và tiến hành cung cấp than

theo đúng thỏa thuận với khách hàng. Do TKV điều hành các đơn vị phải tạm dừng việc bán than trực tiếp cho các hộ này trong quý II nên việc cung cấp than cho khách hàng bị gián đoạn, ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản lượng và tài chính của toàn Công ty.

+ Công ty KD than Hà Nam cũng đã rất tích cực nhập than chế biến để bán cho hộ Xi măng Vissai Hà Nam trong điều kiện cạnh tranh rất gay gắt. Kết quả cả năm 2016 Công ty đã bán cho hộ này được 50.845 tấn than, góp phần giữ ổn định việc làm cho người lao động, tăng sản lượng tiêu thụ của Công ty, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Kết quả công tác chế biến bán các hộ lớn cụ thể:

+ Công ty KD than Hải Phòng : 681.000 tấn.

+ Công ty KD than Thanh Hóa : 682.000 tấn.

+ Công ty KD than Bắc Lạng : 478.000 tấn.

+ Công ty KD than Hà Nam : 50.878 tấn.

- Nhằm ổn định việc làm cho người lao động, phát huy thế mạnh của từng kho trạm, Công ty CPKD than Miền Bắc đã chỉ đạo cho phép một số đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với nhau để nhập than, chế biến và bán cho các hộ lớn mà TKV cho phép. Các đơn vị trực thuộc đã chủ động tính toán, bàn bạc với nhau để đưa ra mô hình phối hợp chế biến, tiêu thụ cho các hộ lớn đảm bảo hiệu quả nhất;

- Ngoài ra, công tác chế biến, pha trộn để nâng cao chất lượng than tiêu thụ, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng tại các đơn vị có kho bãi ở cuối nguồn vẫn được duy trì tốt, góp phần ổn định việc làm, nâng cao hiệu quả kinh doanh và đảm bảo khả năng cung cấp than ổn định cho khách hàng.

#### **\* Thực hiện nhiệm vụ giao nhận than hộ lớn:**

- Tổ chức thực hiện giao nhận than hộ lớn được các đơn vị trực thuộc duy trì tốt; bố trí bộ máy và phân công thực hiện nhiệm vụ hợp lý; bám sát chỉ đạo và kế hoạch điều hành hàng tháng của TKV; chủ động trao đổi với khách hàng và đơn vị vận tải, bám sát tình hình thanh toán tiền than của khách hàng; thực hiện giao nhận, đối chiếu công nợ và thanh toán của đúng chỉ đạo của TKV và hợp đồng với khách hàng.

- Trong quá trình giao nhận than hộ lớn vẫn còn xảy ra vi phạm do Công ty kho vận và Công ty giám định chưa thực hiện đúng quy định nhưng qua đó TKV và Công ty CPKD than Miền Bắc đã lưu ý các đơn vị trực thuộc làm dịch vụ phải tăng cường quản lý, điều hành trong việc quản lý, kiểm soát hành trình của phương tiện trong quá trình vận chuyển than từ đầu nguồn đến nơi nhận than

của khách hàng. Các đơn vị trực thuộc cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm để thực hiện đúng nhiệm vụ được giao.

### **3.2. Công tác khoán - quản trị chi phí, giá thành và giá bán:**

- Công ty tiếp tục duy trì và triển khai hiệu quả công tác giao khoán - quản trị chi phí cho từng đơn vị. Trên cơ sở chỉ tiêu được giao khoán, nhiều đơn vị đã hoàn thành kế hoạch giá trị sản xuất.

- Các phòng chuyên môn và các đơn vị thực hiện tốt việc nghiệm thu khối lượng mỏ theo đúng quy định của TKV.

- Các phòng chuyên môn đã quản lý, theo dõi việc sản xuất kinh doanh, chi phí tại các đơn vị sát sao, tổng hợp kịp thời tình hình cho lãnh đạo Công ty để có các biện pháp điều hành hiệu quả.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, các phòng nghiệp vụ Công ty đã phối hợp tổ chức kiểm tra công tác khoán - quản trị chi phí tại các đơn vị trực thuộc và nhiều trạm, cửa hàng. Qua kiểm tra đã đánh giá, hướng dẫn cụ thể và có điều chỉnh phù hợp do vậy các đơn vị đều nâng cao được hiệu quả kinh doanh, đồng thời các phòng đã tổng hợp kịp thời tình hình cho lãnh đạo Công ty để có các biện pháp điều hành phù hợp.

- Duy trì tổ chức công tác quản lý giá bán than: Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn giá của TKV, Công ty chỉ đạo các đơn vị cuối nguồn thực hiện xây dựng giá bán cho khách hàng, đảm bảo tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình kinh doanh. Nhìn chung, các đơn vị trực thuộc Công ty đều thực hiện rất tốt trong việc xây dựng giá bán than cho khách hàng, tiết giảm được các chi phí đầu vào và chi phí tiêu thụ, thực hiện điều chỉnh giá bán than kịp thời khi các chi phí đầu vào thay đổi cũng như khi TKV có các chính sách ưu đãi, khuyến khích hoặc thay đổi về giá than mua bán..

### **3.3. Công tác tài chính, kế toán, kiểm toán:**

- Công ty đã duy trì an toàn và phát triển vốn, đã chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

- Các đơn vị duy trì tốt công tác kế toán, báo cáo tài chính, thống kê, quyết toán chi phí với Công ty và TKV đúng quy định, kịp thời. Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập và quản lý khoa học, đúng quy định.

- Thực hiện thanh toán tiền than về TKV theo đúng quy định. Các đơn vị đã có nhiều biện pháp để thu hồi công nợ tiền than của khách hàng, đặc biệt là từ khi Công ty chú trọng theo dõi sát sao tình hình công nợ, thường xuyên có chỉ đạo đối với các đơn vị về việc tính toán hiệu quả kinh doanh đối với đồng vốn và

từng khách hàng mua than, các đơn vị đã tập trung vào thu hồi công nợ, áp dụng nhiều biện pháp phù hợp nên đa số đơn vị đã đảm bảo mức dư nợ quy định, góp phần đảm bảo an toàn trong quản lý tài chính và hiệu quả trong kinh doanh.

- Công ty đã chỉ đạo, giám sát và phối hợp với các đơn vị kiểm kê định kỳ hàng hoá, vật tư thiết bị, tài sản đảm bảo đúng quy định, phục vụ tốt cho công tác quản lý, thông kê, kiểm toán.

### **3.4. Công tác đầu tư:**

- Công ty đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo đúng chủ trương và định hướng phát triển của Công ty. Kế hoạch đầu tư đã được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực hiện các dự án đầu tư. Kết quả thực hiện năm 2016:

Stt	Danh mục đầu tư	Số công trình, dự án	Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	Tỷ lệ %
1	Công trình chuyển tiếp	05	9.072,0	6.775,0	74,5
2	Công trình khởi công mới	11	17.240,0	12.393,0	71,9
	<b>Tổng số</b>	<b>16</b>	<b>26.312,0</b>	<b>19.168,0</b>	<b>72,9</b>

**Trong đó:** Các công trình đã hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng là 12/16 công trình/dự án. Công trình Cải tạo, xây dựng nhà văn phòng Công ty KD than Tây Bắc có tổng mức đầu tư là 3,7 tỷ đồng đã có tờ trình gửi TKV xin chuyển thực hiện trong năm 2017 nên không có trong kế hoạch thực hiện năm 2016.

- Nhìn chung, các đơn vị trực thuộc đã tập trung triển khai nhanh các dự án, một số tồn tại trong công tác đầu tư thường mắc phải ở các năm trước đã được quan tâm giải quyết nhằm tăng hiệu quả đầu tư, mặc dù vậy vẫn còn một số dự án triển khai chậm, các đơn vị trực thuộc cần tập trung đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra.

### **3.5. Công tác tổ chức, lao động tiền lương:**

- Công tác tuyển dụng, tiếp nhận lao động, giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện chủ trương tiết giảm lao động, theo chỉ đạo của TKV Công ty đăng ký tiết giảm 5% nhưng đến hết năm 2016, toàn Công ty đã tiết giảm được 60 lao động, đạt gần 7% trong tổng số lao động hiện có.



- Công ty đã áp dụng Hệ thống Thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam trong toàn Công ty kể từ ngày 01/01/2016.

- Việc giao khoán, theo dõi các đơn vị thực hiện đơn giá tiền lương, chi lương ... cho người lao động được thực hiện cụ thể có hiệu quả.

- Đã thực hiện việc kiện toàn tổ chức một số chức danh cán bộ chủ chốt trong Công ty và tổ chức lại một số phòng chuyên môn theo đúng chủ trương của TKV về tái cấu trúc quản trị nội bộ.

### **3.6. Công tác khác:**

- Duy trì tốt công tác an toàn lao động, triển khai áp dụng đúng quy định các biện pháp an toàn, bảo hộ lao động.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Tổ chức triển khai tốt nghị quyết của Đại hội, nhất là thực hiện triển khai Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Công ty; việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 100 tỷ đồng và thực hiện thủ tục đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng chủ trương của TKV và Ủy ban chứng khoán nhà nước.

- Công tác công đoàn đã được Chuyên môn phối hợp với Công đoàn thực hiện tốt. BCH Công đoàn duy trì hoạt động và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động do công đoàn cấp trên, chính quyền phát động hiệu quả, đúng chủ trương. Kết thúc năm 2016, Công đoàn Công ty được Công đoàn TKV đánh giá hoạt động tốt, đạt danh hiệu công đoàn cơ sở vững mạnh và được đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng.

- Tham gia các hoạt động văn hóa thể thao trong chuỗi hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày Truyền thống công nhân mỏ - Truyền thống ngành than do TKV tổ chức. Các phong trào thi đua trong SXKD, công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ ... được quan tâm thực hiện, động viên được người lao động góp phần hoàn thành nhiệm vụ SXKD.

- Ban lãnh đạo công ty đã phối hợp với BCH công đoàn tổ chức tốt công tác chăm lo đời sống người lao động; thăm hỏi động viên gia đình người lao động khó khăn nhân dịp lễ, tết; tổ chức cho CBCNV-LĐ được đi thăm quan, du lịch nước ngoài ... tạo động lực để người lao động hăng say làm việc, đóng góp vào sự phát triển của Công ty.

### **4. Những tồn tại và hạn chế:**

- Một số đơn vị sản lượng tiêu thụ thấp, chưa bao phủ được thị trường khu vực được phân công, chất lượng công tác điều tra, nắm bắt nhu cầu và dự báo thị trường chưa tốt.

- Tại một số đơn vị trực thuộc vẫn còn hạn chế trong công tác chế biến, dẫn đến không hạ được giá thành sản phẩm, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp.

- Công tác đào tạo và tuyển dụng cán bộ làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ nhất là công tác thị trường tại các phòng nghiệp vụ một số đơn vị trực thuộc vẫn chưa đạt chất lượng và định hướng của Công ty. Còn thiếu cán bộ quản lý chất lượng cao, thiếu cán bộ kế cận cho các vị trí chủ chốt.

**\* Đánh giá chung:**

Năm 2016, với sự định hướng, chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo Công ty, sự triển khai nhiệm vụ kịp thời, hiệu quả của các đơn vị trực thuộc nên Công ty và các đơn vị trực thuộc đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đời sống cán bộ công nhân viên được đảm bảo.

- Các đơn vị trực thuộc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Công ty KD than Thanh Hóa, Hải Phòng, Bắc Lạng.

- Các đơn vị trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ: Công ty KD than Hà Nam, Công ty KD than Vĩnh Phú, Chi nhánh Công ty CPKD than Miền Bắc tại Quảng Ninh, Xí nghiệp KD than Cầu Đuống.

## **II. KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2017**

### **7. Kế hoạch năm 2017:**

Năm 2017, dự báo tình hình kinh tế thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp gây ra những tác động khó lường. Nền kinh tế nước ta sẽ tiếp tục phục hồi và đạt nhiều kết quả tích cực, lạm phát và lãi suất đang ở mức thấp, tín dụng tăng. Tuy nhiên, giá dầu thô và giá xuất khẩu các mặt hàng nông sản xuống thấp ... là những thách thức cho nền kinh tế. Ngành than, khoáng sản gặp nhiều khó khăn do giá bán thấp; các loại thuế, phí cao; năng suất lao động tăng chậm; sức cạnh tranh sản phẩm còn thấp.

Nhu cầu than trong nước tăng, nhất là than cho sản xuất điện, giá than cho điện đã được điều chỉnh theo giá thị trường. Năm 2016, điều kiện sản xuất kinh doanh còn hết sức khó khăn nhưng toàn TKV đã nỗ lực cố gắng ổn định sản xuất, việc làm và thu nhập của người lao động cơ bản được đảm bảo, cơ sở hạ tầng được cải thiện đáng kể.

Đánh giá những khó khăn và thuận lợi, Công ty và các đơn vị trực thuộc phải tập trung mọi nguồn lực, tổ chức sản xuất kinh doanh hợp lý, xử lý kịp thời các vướng mắc, triển khai thực hiện kế hoạch năm với mục tiêu là tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh; đáp ứng tối đa nhu cầu than trên địa bàn được phân



công; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp; tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng, năng suất, sức cạnh tranh của sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý, hiệu quả, bền vững, đảm bảo phúc lợi cho người lao động.

### Các chỉ tiêu kế hoạch chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
1	Sản lượng mua	Tấn	3.675.000	
2	Sản lượng bán	Tấn	3.675.000	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	5.369,20	
4	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	170,37	
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	10,50	
6	Lao động bình quân	Người	845	
7	Thu nhập bình quân	đ/ng/tháng	7.587.000	
8	Cổ tức	%	Tối thiểu? 5,00	
9	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	14,12	

### 2. Các giải pháp thực hiện:

- Tổ chức hướng dẫn và thực hiện nghiêm túc các quyết định của Tập đoàn Công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam về kinh doanh than, công tác làm dịch vụ giao nhận than hộ lớn, công tác thanh toán và tài chính năm 2017.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ chế biến bán lại TKV (Hải Phòng), bán cho các hộ lớn do TKV ký hợp đồng (Thanh Hóa, Bắc Lạng, Hà Nam) tập trung triển khai công tác pha trộn, chế biến than theo đúng phương án đã được duyệt nhằm ổn định sản lượng tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thu nhập cho người lao động. Một số đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện chế biến với các đơn vị nêu trên cần tập trung, phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ được giao, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm và thu nhập.

- Thường xuyên điều tra thị trường, nắm chắc nhu cầu sử dụng than thực tế, hợp lý của khách hàng cũng như biến động về sản xuất, tài chính của khách hàng để cung cấp đủ số lượng, đảm bảo có đủ chủng loại than sử dụng đồng thời có lượng dự trữ, tồn kho hợp lý cho khách hàng. Kiểm soát được năng lực tài chính và khả năng thanh toán của khách hàng.

- Tiếp tục nghiên cứu để xây dựng cơ chế và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các chính sách bán hàng, thanh toán phù hợp với từng khách hàng cụ thể. Cân đối lượng hàng tồn kho để tránh ứ đọng vốn, phát sinh chi phí.

- Tiếp tục thực hiện nâng cấp, mở rộng một số kho bãi, cửa hàng nhằm chế biến ra các sản phẩm đa dạng, đáp ứng được nhu cầu khách hàng tiêu thụ than.

- Duy trì các hoạt động kiểm tra, kiểm toán định kỳ và đột xuất việc thực hiện sản xuất kinh doanh, nhất là quản trị chi phí tại các đơn vị.

- Đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ và thủ tục quy định.


- Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp, phương án phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt và an toàn lao động. Không để xảy ra trôi chảy than, mất than, đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và tài sản.

- Làm tốt các công tác Đảng, Công đoàn, đoàn thể khác. Tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống người lao động, thăm quan du lịch trong nước và nước ngoài ... theo đúng chủ trương.

- Thường xuyên phát động các phong trào thi đua SXKD với mục tiêu hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ, đồng thời tạo không khí sôi nổi, phấn khởi và đoàn kết trong tập thể người lao động. Tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao trên tinh thần đoàn kết, vui khỏe, bổ ích và tiết kiệm.

Các đơn vị cần nghiêm túc triển khai những biện pháp nêu trên, tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, đảm bảo thực hiện đúng quy định của TKV, để Công ty hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2017.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đoàn Hữu Thung**